

BÀI GIẢNG GIÁO KHOA

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng

TOÁN

8

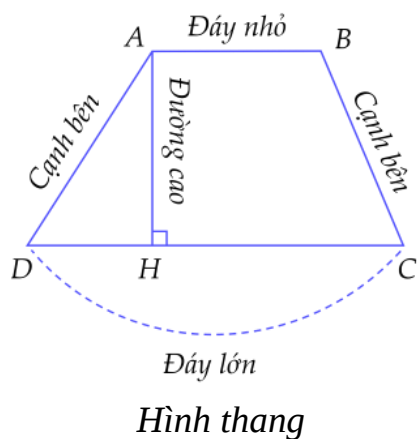
Bài
3

HÌNH THANG — HÌNH THANG CÂN

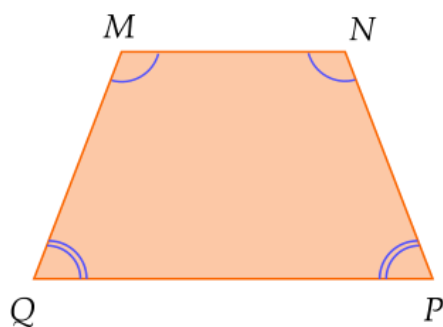
1. KHÁI NIỆM HÌNH THANG, HÌNH THANG CÂN

+ Hình thang là tứ giác có hai cạnh đối song song.

+ Hình thang cân là hình thang có hai góc kề một đáy bằng nhau.



Hình thang



Hình thang cân

Ví dụ 1.

✂ Hình thang $ABCD$ có $AB \parallel CD$.

✂ Hình thang cân $MNPQ$ có

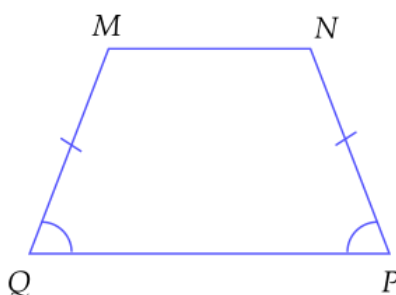
+ $\widehat{M} = \widehat{N}$;

+ $\widehat{Q} = \widehat{P}$

Chú ý: Hai góc kề một cạnh bên của hình thang thì bù nhau.

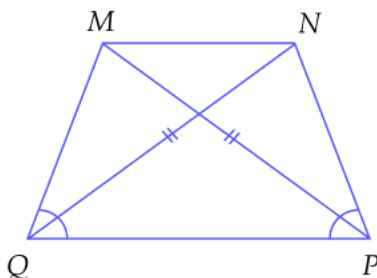
2. TÍNH CHẤT CỦA HÌNH THANG CÂN

✂ **Định lý 1.** Trong hình thang cân, hai cạnh bên bằng nhau.



Hình thang cân $MNPQ$ có hai cạnh bên là MQ và NP nên $MQ=NP$.

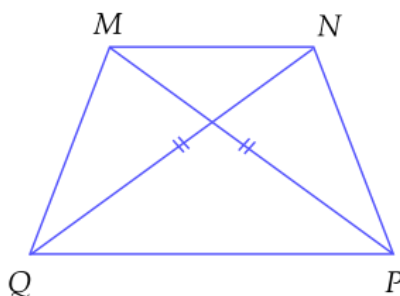
Định lý 2. Trong hình thang cân, hai đường chéo bằng nhau.



Hình thang cân $MNPQ$ có hai đường chéo là MP và NQ nên $MP=NQ$.

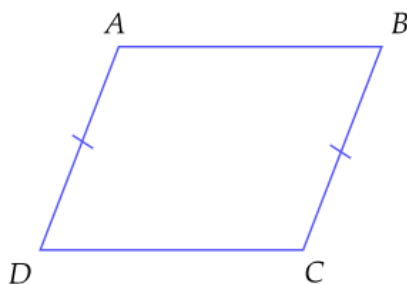
3. DẤU HIỆU NHẬN BIẾT HÌNH THANG CÂN

Bên cạnh cách sử dụng định nghĩa để chứng minh tứ giác là hình thang cân, ta còn có dấu hiệu nhận biết:



Định lý 3. Nếu một hình thang có hai đường chéo bằng nhau thì hình thang đó là hình thang cân.

Chú ý: Hình thang $ABCD$ có cạnh bên $AD=BC$ nhưng không phải hình thang cân.





This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no text or other markings on the paper.